# BỘ QUỐC PHÒNG

| | |
|---|---|
| **BỘ QUỐC PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 181 /2019/TT-BQP | *Hà Nội, ngày 03 tháng 12 năm 2019* |

## THÔNG TƯ

**Quy định về giải quyết trường hợp người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được hoãn chấp hành án phạt tù, người được hưởng án treo, người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ do quân đội quản lý, thi hành thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc**

*Căn cứ Luật Thi hành án hình sự ngày 14 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 164/2017/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng;*

*Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư quy định về giải quyết trường hợp người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được hoãn chấp hành án phạt tù, người được hưởng án treo, người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ do quân đội quản lý, thi hành thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định về các trường hợp, thủ tục giải quyết cho người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, người được hoãn chấp hành án phạt tù, người được hưởng án treo, người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ do quân đội quản lý, thi hành (sau đây gọi chung là người chấp hành án) thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Quốc phòng.

2. Cơ quan thi hành án hình sự quân khu, quân đoàn; Cơ quan thi hành án hình sự Thủ đô Hà Nội (sau đây gọi chung là cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu).

3. Đơn vị quân đội cấp trung đoàn và tương đương trở lên.

4. Người chấp hành án.

5. Cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan trong quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án.

**Điều 3. Các trường hợp người chấp hành án được đề nghị xem xét, giải quyết thay đổi nơi cư trú**

1. Điều kiện thay đổi nơi cư trú, gồm:

a) Bảo đảm các yêu cầu theo quy định của pháp luật về cư trú;

b) Được sự đồng ý bằng văn bản của cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Quốc phòng hoặc cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu.

2. Lý do chính đáng phải thay đổi nơi cư trú, gồm:

a) Đang sinh sống cùng gia đình mà gia đình chuyển đến nơi khác;

b) Chuyển đến ở với vợ hoặc chồng sau khi kết hôn;

c) Chuyển đến sinh sống cùng ông, bà, cha, mẹ, con để thực hiện nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng trong trường hợp ông, bà, cha, mẹ, con bị bệnh hiểm nghèo, con chưa thành niên không có khả năng lao động hoặc tự nuôi dưỡng;

**Điều 4. Các trường hợp người chấp hành án được xem xét, giải quyết thay đổi nơi làm việc**

Người chấp hành án được xem xét, giải quyết thay đổi nơi làm việc nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

1. Đơn vị của người chấp hành án đang làm việc bị giải thể hoặc tổ chức lại.

2. Theo đề nghị của người chấp hành án và được sự đồng ý của đơn vị quân đội từ cấp sư đoàn trở lên nơi xin đến làm việc (nơi đến).

3. Thay đổi nơi làm việc theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

**Điều 5. Giải quyết đơn xin thay đổi nơi cư trú của người chấp hành án**

1. Đơn vị quân đội nơi quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án hướng dẫn người chấp hành án viết đơn xin thay đổi nơi cư trú gửi Cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu. Đơn xin thay đổi nơi cư trú phải nêu rõ lý do, có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã (nơi đi) và ý kiến đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xin đến cư trú (nơi đến).

2. Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày tiếp nhận đơn, đơn vị quân đội nơi quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án có văn bản báo cáo Cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu, kèm theo đơn xin thay đổi nơi cư trú của người chấp hành án và văn bản nhận xét, đánh giá quá trình chấp hành pháp luật, chấp hành nghĩa vụ của người chấp hành án trong thời gian chấp hành án ở đơn vị.

3. Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được báo cáo của đơn vị quân đội nơi quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án, cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu tiến hành xác minh và xem xét, quyết định hoặc báo cáo cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Quốc phòng xem xét, cho ý kiến giải quyết.

4. Căn cứ kết quả xác minh của cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu hoặc ý kiến của cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Quốc phòng, trong thời hạn 05 ngày, cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu có văn bản đề nghị cơ quan Công an có thẩm quyền giải quyết cho người chấp hành án xin thay đổi nơi cư trú; đồng thời gửi cho đơn vị quân đội nơi quản lý, giám sát, giáo dục và người chấp hành án.

Trường hợp không đồng ý cho người chấp hành án thay đổi nơi cư trú thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do không đồng ý.

**Điều 6. Giải quyết đơn xin thay đổi nơi làm việc của người chấp hành án**

1. Đơn vị quân đội nơi quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án hướng dẫn người chấp hành án viết đơn xin thay đổi nơi làm việc gửi cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu. Đơn xin thay đổi nơi làm việc phải nêu rõ lý do, có xác nhận đồng ý của đơn vị quân đội cấp có thẩm quyền quyết định nơi đi và nơi đến.

2. Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày tiếp nhận đơn, đơn vị quân đội nơi quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án có văn bản báo cáo cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu, kèm theo đơn xin thay đổi nơi làm việc của người chấp hành án và văn bản nhận xét, đánh giá quá trình chấp hành pháp luật, chấp hành nghĩa vụ của người chấp hành án trong thời gian chấp hành án ở đơn vị.

3. Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được báo cáo của đơn vị Quân đội, cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu phải tiến hành xác minh, lấy ý kiến của cơ quan chức năng quân khu và tương đương để xem xét, quyết định hoặc báo cáo cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Quốc phòng xem xét, giải quyết.

4. Căn cứ kết quả xác minh, ý kiến của cơ quan chức năng quân khu và tương đương hoặc ý kiến của cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Quốc phòng, trong thời hạn 05 ngày, cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu có văn bản đồng ý hoặc không đồng ý về việc giải quyết cho người chấp hành án xin thay đổi nơi làm việc và gửi văn bản cho đơn vị đồng ý cho đi, đơn vị đồng ý tiếp nhận, đơn vị quân đội nơi quản lý, giám sát, giáo dục và người chấp hành án; trường hợp không đồng ý phải nêu rõ lý do.

**Điều 7. Tiếp nhận và thực hiện việc giải quyết trường hợp người chấp hành án xin thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc**

1. Trường hợp người chấp hành án được thay đổi nơi cư trú hoặc không được thay đổi nơi cư trú

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản xác nhận người chấp hành án được thay đổi hoặc không được thay đổi nơi cư trú, đơn vị quân đội nơi quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án thông báo cho người chấp hành án biết và tiếp tục thực hiện quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án theo quy định.

2. Trường hợp người chấp hành án được thay đổi nơi làm việc

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định điều động người chấp hành án của cấp có thẩm quyền thì đơn vị quân đội nơi quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án thực hiện những nội dung sau:

a) Nhận xét, đánh giá quá trình chấp hành pháp luật, chấp hành nghĩa vụ của người chấp hành án trong thời gian chấp hành án ở đơn vị;

b) Bàn giao hồ sơ quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án cho Cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu.

Trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi làm việc trong phạm vi quân khu, quân đoàn, địa bàn Thủ đô Hà Nội thì cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu bàn giao hồ sơ quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án cho đơn vị cấp trung đoàn và tương đương trở lên, nơi người chấp hành án đến làm việc để tiếp tục quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án.

Trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi làm việc ngoài phạm vi quân khu thì cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu bàn giao hồ sơ quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án cho cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu nơi có đơn vị người chấp hành án đến làm việc để tiếp tục quản lý, giám sát, giáo dục.

Việc bàn giao hồ sơ quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án phải lập biên bản.

3. Trường hợp người chấp hành án không được thay đổi nơi làm việc

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận được văn bản không chấp nhận cho người chấp hành án thay đổi nơi làm việc thì đơn vị quân đội nơi quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án thông báo cho người chấp hành án biết; lưu vào hồ sơ quản lý, giám sát, giáo dục; tiếp tục thực hiện quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án theo quy định.

**Điều 8. Thông báo về việc giải quyết người chấp hành án thay đổi nơi làm việc**

1. Trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi làm việc trong địa bàn quân khu, quân đoàn, Thủ đô Hà Nội thì cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu thông báo cho Tòa án quân sự, Viện kiểm sát quân sự và cơ quan thi hành án dân sự (nếu phải thực hiện nghĩa vụ dân sự) cùng cấp biết.

2. Trường hợp người chấp hành án thay đổi nơi làm việc ngoài địa bàn quân khu, quân đoàn, Thủ đô Hà Nội thì cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu nơi đi, nơi đến thông báo cho Tòa án quân sự, Viện kiểm sát quân sự và Cơ quan thi hành án dân sự (nếu phải thực hiện nghĩa vụ dân sự) cùng cấp về việc chuyển giao, tiếp nhận, quản lý, giám sát, giáo dục người được chấp hành án.

**Điều 9. Quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án trong trường hợp thay đổi nơi làm việc**

1. Đơn vị quân đội nơi người chấp hành án chuyển đến tiếp nhận hồ sơ quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án do cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu bàn giao; thực hiện tổ chức quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án theo quy định.

2. Cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu hướng dẫn nghiệp vụ công tác thi hành án hình sự theo thẩm quyền, kiểm tra đối với đơn vị quân đội trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án theo quy định.

**Điều 10. Giải quyết trường hợp người chấp hành án không tiếp tục làm việc trong Quân đội**

Trường hợp người chấp hành án không tiếp tục làm việc trong Quân đội, trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ khi nhận được quyết định, đơn vị quân đội nơi quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án phải bàn giao hồ sơ quản lý, giám sát, giáo dục và các quyết định liên quan đến người chấp hành án cho cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu để làm thủ tục bàn giao người chấp hành án cùng hồ sơ cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người chấp hành án về cư trú để tiếp tục tổ chức thi hành theo quy định.

**Điều 11. Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 22 tháng 01 năm 2020.

**Điều 12. Trách nhiệm thi hành**

1. Tổng Tham mưu trưởng, Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Cục trưởng Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Thông tư này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG**
**THỨ TRƯỞNG**

**Thượng tướng Lê Chiêm**